

## **I. Tuân tự các bước khi thành lập HTX:**

1. Lập ra một Ban Sáng lập viên (từ 2 đến 3 người)
2. Ban Sáng lập viên thống nhất việc dự thảo Điều lệ (theo mẫu)
3. Thống nhất dự kiến danh sách thành viên
4. Thống nhất việc dự thảo Phương án sản xuất, kinh doanh
5. Ấn định ngày tổ chức Hội nghị, gửi giấy mời
6. Tổ chức Hội nghị. Chương trình gồm:
  - a) Tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu, thông qua chương trình Hội nghị.
  - b) Bầu Chủ toạ và Thư ký HN, *lấy biểu quyết của Hội nghị*; Chủ toạ và Thư ký lên làm việc
  - c) Chủ toạ HN thông qua:
    - Dự thảo Điều lệ HTX;
    - Dự kiến danh sách thành viên;
    - Dự thảo Phương án sản xuất, kinh doanh.Thảo luận & biểu quyết của Hội nghị từng nội dung đã thông qua.
  - d) Mời lãnh đạo cấp trên phát biểu
  - đ) Bầu HĐ Quản trị; bầu Chủ tịch HĐQT;
  - e) Bầu Ban Kiểm soát, bầu Trưởng Ban Kiểm soát HTX (hoặc bầu Kiểm soát viên - đối với HTX không thành lập Ban Kiểm soát)  
*(Các phiên bầu cử đều áp dụng bằng hình thức bỏ phiếu kín)*
  - g) HĐ Quản trị, Ban Kiểm soát hoặc kiểm soát viên ra mắt nhận nhiệm vụ
  - h) Thông qua Nghị quyết Hội nghị, lấy biểu quyết
  - i) Bế mạc

## **II. Hồ sơ hồ sơ làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh HTX**

Tổ chức Hội nghị xong, Hội đồng Quản trị mang hồ sơ đến phòng Tài chính – Kế hoạch cấp huyện, nơi HTX dự định đặt trụ sở chính 01 bộ hồ sơ gồm:

- 1) Giấy đề nghị đăng ký thành lập hợp tác xã theo mẫu quy định tại Phụ lục I-1 (Mẫu 1);
- 2) Điều lệ của hợp tác xã được xây dựng theo Điều 21 Luật Hợp tác xã (Mẫu 2);
- 3) Phương án sản xuất kinh doanh theo mẫu quy định tại Phụ lục I-2 (Mẫu 3);
- 4) Danh sách thành viên theo mẫu quy định tại Phụ lục I-3 (Mẫu 4);
- 5) Danh sách hội đồng quản trị, giám đốc (tổng giám đốc), ban kiểm soát (hoặc kiểm soát viên) theo mẫu quy định tại Phụ lục I-4 (Mẫu 5);
- 6) Nghị quyết của hội nghị thành lập về những nội dung quy định tại Khoản 3 Điều 20 Luật Hợp tác xã đã được biểu quyết thông qua (Mẫu 6).

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..... ngày..... tháng..... năm.....

**GIẤY ĐỀ NGHỊ**  
**Đăng ký thành lập hợp tác xã**

Kính gửi: Phòng Tài Chính – Kế hoạch huyện (thị xã, thành phố) .....

Tôi là (ghi họ tên bằng chữ in hoa):..... Giới tính:.....  
Sinh ngày:...../...../..... Dân tộc:..... Quốc tịch:.....  
Chứng minh nhân dân số:.....  
Ngày cấp:...../...../..... Nơi cấp:.....  
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn (Tổ dân phố):.....  
Xã (Phường, thị trấn):.....  
Huyện (thành phố, thị xã):.....  
Tỉnh:.....  
Chỗ ở hiện tại: Thôn (Tổ dân phố):.....  
Xã (Phường, thị trấn):.....  
Huyện (thành phố, thị xã):.....  
Tỉnh:.....  
Điện thoại:..... Fax: .....

Email: ..... Website:.....

**Đăng ký thành lập hợp tác xã với các nội dung sau:**

**1. Tình trạng thành lập (đánh dấu X vào ô thích hợp)**

- Thành lập mới
- Thành lập trên cơ sở được tách hợp tác xã
- Thành lập trên cơ sở chia hợp tác xã
- Thành lập trên cơ sở hợp nhất hợp tác xã
- Thành lập trên cơ sở chuyển đổi

**2. Tên hợp tác xã:**

Tên hợp tác xã viết bằng tiếng Việt (ghi bằng chữ in hoa):.....

Tên hợp tác xã viết bằng tiếng nước ngoài (nếu có):.....

Tên hợp tác xã viết tắt (nếu có):.....

**3. Địa chỉ trụ sở chính: Thôn (Tổ dân phố):.....**

Xã (Phường, thị trấn):.....

Huyện (thành phố, thị xã):.....

Tỉnh:.....

Điện thoại:..... Fax: .....

Email: ..... Website:.....

**4. Tên, địa chỉ, người đại diện chi nhánh (nếu có):.....**

5. Tên, địa chỉ, người đại diện văn phòng đại diện (nếu có):.....

6. Tên, địa chỉ, người đại diện địa điểm kinh doanh (nếu có): .....

7. Ngành, nghề kinh doanh (ghi tên và mã theo ngành cấp 4 trong Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam):

STT	Tên ngành	Mã ngành

**8. Vốn điều lệ:**

Tổng số (bằng số; VNĐ):.....

Trong đó:

- Tổng số vốn đã góp:.....

- Vốn góp tối thiểu của một thành viên theo vốn điều lệ:.....

- Vốn góp tối đa của một thành viên theo vốn điều lệ:.....

**9. Số lượng thành viên:** .....

**10. Thông tin về các hợp tác xã bị chia, bị tách, bị hợp nhất, được chuyển đổi (chỉ kê khai trong trường hợp thành lập hợp tác xã trên cơ sở chia, tách, hợp nhất, chuyển đổi loại hình hợp tác xã):**

a) Tên hợp tác xã (ghi bằng chữ in hoa): .....

Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã: .....

b) Tên hợp tác xã (ghi bằng chữ in hoa): .....

Số, ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã: .....

Tôi cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác và trung thực của nội dung giấy đề nghị đăng ký thành lập hợp tác xã trên.

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA  
HỢP TÁC XÃ**  
(Ký và ghi họ tên)

Các giấy tờ gửi kèm:

- .....

- .....

- .....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ..... tháng năm 201...

**ĐIỀU LỆ**

**HTX .....**

Căn cứ Luật Hợp tác xã năm 2012 đã được Quốc hội thông qua ngày 20 tháng 11 năm 2012, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2013;

Căn cứ Nghị định số 193/ ND-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hợp tác xã năm 2012;

Căn cứ Thông tư 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của hợp tác xã;

Căn cứ tình hình thực tế, hợp tác xã ..... xây dựng điều lệ như sau:

**Chương I**

**TÊN, ĐỊA CHỈ TRỤ SỞ**

**NGÀNH NGHỀ SẢN XUẤT, KINH DOANH CỦA HỢP TÁC XÃ**

**Điều 1. Tên gọi, biểu tượng, địa chỉ trụ sở của hợp tác xã**

**1. Tên gọi của hợp tác xã**

- Tên gọi đầy đủ: .....

- Tên gọi tắt: .....

- Tên của hợp tác xã viết bằng tiếng nước ngoài: .....

**2. Biểu tượng của hợp tác xã:** .....

**3. Địa chỉ trụ sở của hợp tác xã**

a) Địa chỉ trụ sở chính: Thôn (tổ dân phố): ....., xã (phường, thị trấn): ....., huyện (thành phố, thị xã): ..... tỉnh .....

Số điện thoại..... Số fax (nếu có).....

Địa chỉ thư điện tử (nếu có).....

Địa chỉ trang Web (nếu có).....

b) Địa chỉ chi nhánh, văn phòng đại diện, doanh nghiệp trực thuộc hợp tác xã (nếu có): Thôn (tổ dân phố): ....., xã (phường, thị trấn): ....., huyện (thành phố, thị xã): ..... tỉnh .....

**Điều 2. Mục tiêu hoạt động của hợp tác xã**

**1. Tổ chức sản xuất, kinh doanh các mặt hàng..... (hoặc thực hiện các khâu dịch vụ.....) nhằm hỗ trợ, giúp đỡ các thành viên hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống.**

**2. Tạo việc làm, tăng thu nhập cho thành viên và người lao động.**

3. Hợp tác giao lưu tạo đổi kinh nghiệm phát triển kinh tế với các hợp tác xã và các tổ chức, cá nhân khác.

4. Tham gia thành viên Liên minh hợp tác xã tỉnh Quảng Bình nhằm thúc đẩy phong trào hợp tác xã phát triển.

**Điều 3. Ngành, nghề sản xuất - kinh doanh dịch vụ của hợp tác xã**

Hợp tác xã hoạt động sản xuất – kinh doanh, dịch vụ các ngành nghề sau: .....

**Điều 4. Người đại diện theo pháp luật của hợp tác xã**

Chủ tịch hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật của hợp tác xã.

**Chương II.**

**THÀNH VIÊN**

**Điều 5. Đối tượng gia nhập hợp tác xã**

1. Cá nhân;
2. Hộ gia đình;
3. Pháp nhân.

**Điều 6. Điều kiện trở thành thành viên hợp tác xã**

**1. Đối với cá nhân**

- Là công dân Việt Nam, đủ từ 18 tuổi trở lên, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ;
- Có đơn xin gia nhập hợp tác xã; có nhu cầu hợp tác với các thành viên và nhu cầu sử dụng sản phẩm, dịch vụ của hợp tác xã; tán thành điều lệ, nội quy, quy chế của hợp tác xã;
- Góp vốn theo quy định tại khoản 1 và khoản 2, Điều 22 của Điều lệ này; có thể góp sức dưới các hình thức trực tiếp quản lý, trực tiếp tham gia lao động sản xuất, tư vấn cung cấp kiến thức kinh doanh và khoa học, kỹ thuật cho hợp tác xã tùy thuộc vào nhu cầu của hợp tác xã.

**2. Đối với hộ gia đình**

- Là hộ gia đình mà các thành viên trong hộ có cùng tài sản chung để hoạt động;
- Hộ gia đình phải cử người đại diện bằng giấy uỷ quyền. Người đại diện phải có đủ các điều kiện như đối với cá nhân quy định tại khoản 1 Điều này;

**3. Đối với pháp nhân**

Cơ quan, tổ chức là pháp nhân Việt Nam, có đơn xin gia nhập hợp tác xã. Người đứng tên trong đơn phải là đại diện theo pháp luật của pháp nhân và tham gia vào hoạt động của hợp tác xã, thực hiện các nghĩa vụ của một thành viên theo quy định tại khoản 2, Điều 8 của Điều lệ này. Người đại diện theo pháp luật của pháp nhân có thể uỷ quyền cho cá nhân khác là người trong bộ máy lãnh đạo của pháp nhân làm đại diện tham gia hợp tác xã. Người đại diện phải có đủ các điều kiện như đối với cá nhân quy định tại khoản 1 Điều này.

**Điều 7. Thủ tục kết nạp thành viên**

1. Thành viên có đơn tự nguyện gia nhập hợp tác xã;
2. Góp đủ vốn điều lệ;
3. Hội đồng quản trị quyết định kết nạp và báo cáo đại hội thành viên hợp tác xã.

## **Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của thành viên**

### **1. Quyền của thành viên**

Thành viên có các quyền sau đây:

- a) Được ưu tiên làm việc cho hợp tác xã khi hợp tác xã có nhu cầu tuyển dụng lao động; được hợp tác xã cung ứng sản phẩm, dịch vụ theo hợp đồng dịch vụ;
- b) Được trả công lao động theo quy định của hợp tác xã, được chia lãi theo vốn góp, công sức đóng góp;
- c) Được hưởng các phúc lợi của hợp tác xã; được hợp tác xã thực hiện các cam kết kinh tế; Được khen thưởng khi có nhiều đóng góp trong việc xây dựng và phát triển hợp tác xã;
- d) Được tham dự hoặc bầu đại biểu tham dự đại hội thành viên;
- đ) Được biểu quyết các nội dung thuộc quyền của đại hội thành viên theo quy định tại điểm c, khoản 3, Điều 15 của Điều lệ này;
- e) Được ứng cử, đề cử thành viên hội đồng quản trị, ban kiểm soát (*hoặc kiểm soát viên – đối với HTX không thành lập ban kiểm soát*) và các chức danh khác được bầu của hợp tác xã;
- f) Được kiến nghị, yêu cầu hội đồng quản trị, giám đốc (tổng giám đốc), ban kiểm soát (*hoặc kiểm soát viên – đối với HTX không thành lập ban kiểm soát*) giải trình về hoạt động của hợp tác xã; được yêu cầu hội đồng quản trị, ban kiểm soát (*hoặc kiểm soát viên – đối với HTX không thành lập ban kiểm soát*) triệu tập đại hội thành viên bất thường theo quy định tại điểm b, d, khoản 2, Điều 15 của Điều lệ này;
- g) Được cung cấp thông tin cần thiết liên quan đến hoạt động của hợp tác xã; Được hợp tác xã cung cấp các thông tin kinh tế, kỹ thuật cần thiết; được hỗ trợ đào tạo, bồi dưỡng và nâng cao trình độ nghiệp vụ phục vụ hoạt động của hợp tác xã;
- h) Được ra khỏi hợp tác xã theo quy định tại Điều 9 của Điều lệ này;
- i) Được trả lại vốn góp khi ra khỏi hợp tác xã theo quy định tại khoản 4, Điều 22 của Điều lệ này; Được chuyển vốn góp và các quyền lợi, nghĩa vụ của mình cho người khác khi đủ các điều kiện là thành viên hợp tác xã quy định tại khoản 1, Điều 6 của Điều lệ này;
- k) Được chia giá trị tài sản được chia còn lại của hợp tác xã theo quy định tại khoản 4, Điều 29 của Điều lệ này;
- l) Được khiếu nại, tố cáo, khởi kiện theo quy định của pháp luật.

### **2. Nghĩa vụ của thành viên**

Thành viên hợp tác xã có các nghĩa vụ sau đây:

- a) Sử dụng sản phẩm, dịch vụ của hợp tác xã theo hợp đồng dịch vụ (*đối với HTX dịch vụ*); Thường xuyên làm việc tại hợp tác xã theo hợp đồng lao động (*đối với HTX tạo việc làm*) quy định tại Điều 12 của Điều lệ này;
- b) Góp đủ, đúng thời hạn vốn góp đã cam kết theo quy định tại khoản 1, 3 Điều 22 của Điều lệ này;
- c) Chịu trách nhiệm về các khoản nợ, nghĩa vụ tài chính của hợp tác xã trong phạm vi vốn góp vào hợp tác xã;

d) Tuân thủ điều lệ, quy chế của hợp tác xã, nghị quyết đại hội thành viên và quyết định của hội đồng quản trị hợp tác xã;

đ) Đoàn kết, hợp tác giữa các thành viên, học tập nâng cao trình độ góp phần thúc đẩy hợp tác xã phát triển;

e) Thực hiện các cam kết kinh tế với hợp tác xã;

f) Bồi thường thiệt hại do mình gây ra cho hợp tác xã theo quy định của pháp luật.

- Hình thức bồi thường thiệt hại bằng vật chất hoặc bằng tiền;

- Thành viên không chấp hành các quy định của hợp tác xã dẫn đến thiệt hại về kinh tế thì phải bồi thường bằng vật chất hoặc bằng tiền tương đương với các khoản thiệt hại;

- Trường hợp thành viên gặp rủi ro bất khả kháng; thông qua đại hội thành viên xem xét quyết định hình thức và mức độ bồi thường thiệt hại.

### **3. Điều kiện chuyển quyền và nghĩa vụ của thành viên**

a) Thành viên hợp tác xã có quyền chuyển quyền và nghĩa vụ của mình cho người không phải là thành viên hợp tác xã khi người được chuyển quyền đáp ứng đủ điều kiện quy định tại khoản 1, Điều 6 của Điều lệ này, có đơn xin gia nhập hợp tác xã và được hợp tác xã chấp nhận;

b) Thành viên hợp tác xã có quyền chuyển quyền lợi và nghĩa vụ cho người là thành viên hợp tác xã khi tổng số vốn góp của người chuyển và người được chuyển không quá 20% vốn điều lệ của hợp tác xã.

### **4. Thủ tục chuyển quyền và nghĩa vụ của thành viên**

a) Thành viên phải làm đơn xin chuyển quyền và nghĩa vụ của mình cho người được nhận quyền và nghĩa vụ;

b) Hội đồng quản trị xem xét giải quyết và thông qua kỳ đại hội thành viên gần nhất.

## **Điều 9. Thành viên xin ra hợp tác xã**

### **1. Điều kiện thành viên xin ra hợp tác xã**

a) Thành viên chuyển nơi cư trú;

b) Thành viên tham gia các tổ chức kinh tế khác;

c) Các trường hợp khác xin ra hợp tác xã khi có lý do chính đáng.

**2. Thời hạn xem xét, giải quyết đơn xin ra hợp tác xã là 30 ngày kể từ ngày nhận được đơn.**

### **3. Thủ tục thành viên xin ra hợp tác xã**

a) Thành viên làm đơn xin ra hợp tác xã gửi hội đồng quản trị hợp tác xã, trong đó nêu rõ lý do xin ra hợp tác xã;

b) Thành viên xin ra hợp tác xã phải hoàn thành các nghĩa vụ đối với hợp tác xã trước khi ra hợp tác xã;

c) Hội đồng quản trị xem xét, lập hồ sơ, chủ động giải quyết việc tự nguyện xin ra hợp tác xã của thành viên và báo cáo kết quả giải quyết tại đại hội thành viên gần nhất.

## **Điều 10. Chấm dứt tư cách thành viên, thủ tục chấm dứt tư cách thành viên và giải quyết quyền lợi, nghĩa vụ đối với thành viên trong các trường hợp chấm dứt tư cách thành viên**

### **1. Điều kiện chấm dứt tư cách của thành viên**

- a) Thành viên là cá nhân chết;
  - b) Thành viên bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự;
  - c) Thành viên bị Tòa án tuyên bố là đã chết, mất tích, bị kết án phạt tù theo quy định của pháp luật;
  - d) Thành viên là hộ gia đình không có người đại diện hợp pháp theo quy định tại khoản 2, Điều 6 của Điều lệ này; thành viên là pháp nhân không có người đại diện đủ điều kiện theo quy định tại khoản 3, Điều 6 của Điều lệ này;
  - đ) Thành viên là pháp nhân bị giải thể, phá sản;
  - e) Thành viên tự nguyện ra khỏi hợp tác xã theo quy định tại khoản 1, Điều 9 của Điều lệ này;
  - f) Thành viên chuyển hết vốn góp và các quyền lợi, nghĩa vụ của mình cho người khác theo quy định tại điểm i, khoản 1, Điều 8 của Điều lệ này;
  - g) Thành viên bị khai trừ theo quy định của điều lệ (*Điều lệ có thể quy định thêm như: do vi phạm Điều lệ, quy chế, nội quy của HTX, vi phạm kỷ luật...*)
  - h) Thành viên viên không sử dụng sản phẩm, dịch vụ trong thời gian liên tục là ... năm (*theo quy định của điều lệ nhưng không quá 03 năm - đối với HTX dịch vụ*).
- Thành viên không làm việc trong thời gian liên tục là ... năm (theo quy định của điều lệ nhưng không quá 02 năm - đối với HTX tạo việc làm);
- i) Tại thời điểm cam kết góp đủ vốn, thành viên không góp vốn hoặc góp vốn thấp hơn vốn góp tối thiểu quy định tại điểm a, khoản 1, Điều 22 của Điều lệ này;
  - k) Hợp tác xã bị giải thể, phá sản.

### **2. Thủ tục chấm dứt tư cách thành viên**

- a) Đối với trường hợp thành viên chấm dứt tư cách tại các điểm e, g khoản 1 Điều này thì hội đồng quản trị trình đại hội thành viên quyết định sau khi có ý kiến của ban kiểm soát (*hoặc kiểm soát viên – đối với HTX không thành lập ban kiểm soát*);
- b) Đối với các trường hợp khác, hội đồng quản trị hợp tác xã quyết định và báo cáo đại hội thành viên gần nhất.

### **3. Giải quyết quyền lợi, nghĩa vụ đối với thành viên trong các trường hợp chấm dứt tư cách thành viên**

- a) Thành viên chấm dứt tư cách tại điểm a khoản 1 Điều này thì người thừa kế nếu đáp ứng đủ điều kiện quy định tại khoản 1, Điều 6 của Điều lệ này, tự nguyện tham gia hợp tác xã thì trở thành thành viên và tiếp tục thực hiện các quyền, nghĩa vụ của thành viên; nếu không tham gia hợp tác xã thì được hưởng thừa kế theo quy định của pháp luật. Trường hợp vốn góp của thành viên là cá nhân không có người thừa kế, người thừa kế từ chối nhận thừa kế hoặc bị truất quyền thừa kế thì vốn góp được giải quyết theo quy định của pháp luật. Trường hợp người thừa kế tự nguyện để lại tài sản thừa kế cho hợp tác xã thì vốn góp đó được đưa vào tài sản không chia của hợp tác xã;



b) Thành viên chấm dứt tư cách tại điểm b khoản 1 Điều này thì vốn góp được trả lại thông qua người giám hộ;

c) Thành viên chấm dứt tư cách tại điểm c khoản 1 Điều này thì việc trả lại vốn góp và quản lý tài sản được thực hiện theo quy định của pháp luật;

d) Thành viên chấm dứt tư cách trong các trường hợp quy định tại các điểm d, e của khoản 1 Điều này thì được hợp tác xã giải quyết toàn bộ quyền lợi của thành viên theo quy định tại điểm i, khoản 1, Điều 8 của Điều lệ này;

đ) Thành viên chấm dứt tư cách trong trường hợp quy định tại điểm đ, k của khoản 1 Điều này thì việc trả lại vốn góp được thực hiện theo quy định của pháp luật;

e) Thành viên chấm dứt tư cách trong trường hợp quy định tại điểm f của khoản 1 Điều này thì thành viên mới, có đủ điều kiện theo quy định tại khoản 1, Điều 6 của Điều lệ này sẽ được thừa hưởng số vốn chuyển nhượng;

f) Thành viên chấm dứt tư cách trong trường hợp quy định tại điểm g, h, i của khoản 1 Điều này chỉ được thanh toán các khoản đóng góp của thành viên vào hợp tác xã theo tỷ lệ vốn góp vào thời điểm thanh toán;

Tất cả các thành viên khi chấm dứt tư cách thành viên hợp tác xã đều phải thanh toán hết các khoản công nợ với hợp tác xã;

Thời hạn xem xét, giải quyết đơn xin ra hợp tác xã và thời gian thanh toán không quá 30 ngày.

### **Điều 11. Biện pháp xử lý đối với thành viên nợ quá hạn**

Đối với các khoản nợ quá hạn của thành viên, hội đồng quản trị và ban kiểm soát (hoặc kiểm soát viên – đối với HTX không thành lập ban kiểm soát) sẽ tiến hành hợp căn cứ vào nguyên nhân cụ thể của từng món nợ để xử lý theo quy định của pháp luật trình đại hội thành viên.

### **Điều 12. Sử dụng sản phẩm, dịch vụ của hợp tác xã (đối với HTX dịch vụ)**

Thành viên phải thường xuyên sử dụng sản phẩm, dịch vụ của hợp tác xã. Nếu vì lý do khách quan mà không sử dụng sản phẩm, dịch vụ của hợp tác xã thì thời gian không sử dụng liên tục là ... năm. (theo quy định tại điểm e, khoản 1, Điều 16 Luật HTX năm 2012 là không quá 3 năm)

### **Thời gian làm việc tại hợp tác xã (đối với HTX tạo việc làm)**

Thành viên phải thường xuyên làm việc tại hợp tác xã. Nếu vì lý do khách quan mà không làm việc tại hợp tác xã thì thời gian không làm việc liên tục là ... năm. (theo quy định tại điểm e, khoản 1, Điều 16 Luật HTX năm 2012 là không quá 2 năm)

### **Điều 13. Nguyên tắc và đối tượng đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc**

1. Hợp tác xã đóng bảo hiểm xã hội cho những thành viên và người lao động làm việc thường xuyên cho hợp tác xã, có hưởng tiền công, tiền lương của hợp tác xã thực hiện đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo quy định của Bộ luật Lao động.

2. Hợp tác xã thông qua đại hội thành viên ban hành mức tiền công, tiền lương để trả cho thành viên và người lao động và là căn cứ để đóng BHXH theo quy định của pháp luật.

Thành viên, người lao động không thuộc đối tượng đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc thì tham gia đóng bảo hiểm xã hội tự nguyện theo quy định của Bộ luật Lao động.

### **Chương III**

## **TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ HỢP TÁC XÃ**

### **Điều 14. Cơ cấu tổ chức hợp tác xã**

Cơ cấu tổ chức hợp tác xã gồm đại hội thành viên, hội đồng quản trị, giám đốc (tổng giám đốc) và ban kiểm soát (*hoặc kiểm soát viên – đối với HTX không thành lập ban kiểm soát*).

### **Điều 15. Đại hội thành viên**

#### **1. Hình thức đại hội thành viên**

a) Đại hội thành viên có quyền quyết định cao nhất của hợp tác xã. Đại hội thành viên gồm đại hội thành viên thường niên và đại hội thành viên bất thường.

b) Đại hội thành viên được tổ chức dưới hình thức... (*tùy theo tình hình cụ thể: **đại hội đại biểu** nếu hợp tác xã có 100 thành viên trở lên, **đại hội toàn thể** nếu hợp tác xã có dưới 100 thành viên*) **gọi chung là đại hội thành viên**

#### **2. Thủ tục tiến hành đại hội thành viên**

a) Đại hội thành viên thường kỳ họp mỗi năm một lần do hội đồng quản trị triệu tập trong thời hạn 03 tháng, kể từ ngày khoá sổ quyết toán năm;

b) Đại hội thành viên bất thường do hội đồng quản trị triệu tập để quyết định những vấn đề cần thiết vượt quá quyền hạn của hội đồng quản trị; do hội đồng quản trị không tổ chức được cuộc họp định kỳ sau hai lần triệu tập; theo đề nghị của ban kiểm soát (hoặc ban kiểm soát) hoặc theo đề nghị của ít nhất 1/3 tổng số thành viên.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị của ban kiểm soát (*hoặc kiểm soát viên – đối với HTX không thành lập ban kiểm soát*) hoặc đề nghị của ít nhất một phần ba tổng số thành viên, hội đồng quản trị phải triệu tập đại hội thành viên bất thường.

c) Trường hợp quá thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được đề nghị của ban kiểm soát (*hoặc kiểm soát viên – đối với HTX không thành lập ban kiểm soát*) hoặc đề nghị của ít nhất một phần ba tổng số thành viên mà hội đồng quản trị không triệu tập đại hội thành viên bất thường hoặc quá 03 tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính mà hội đồng quản trị không triệu tập đại hội thường niên thì ban kiểm soát (*hoặc kiểm soát viên – đối với HTX không thành lập ban kiểm soát*) có quyền triệu tập đại hội thành viên.

d) Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày ban kiểm soát (*hoặc kiểm soát viên – đối với HTX không thành lập ban kiểm soát*) có quyền triệu tập mà không triệu tập đại hội thành viên bất thường theo quy định thì thành viên đại diện cho ít nhất một phần ba tổng số thành viên có quyền triệu tập đại hội.

đ) Đại hội thành viên do người triệu tập chủ trì, trừ trường hợp đại hội thành viên quyết định bầu thành viên khác chủ trì.

e) Đại hội thành viên được tiến hành khi có ít nhất 75% tổng số thành viên hoặc đại biểu thành viên tham dự; trường hợp không đủ số lượng thành viên thì phải hoãn đại hội thành viên.

Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành thì triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của đại hội thành viên lần thứ hai được tiến hành khi có ít nhất 50% tổng số thành viên hoặc đại biểu thành viên tham dự.

Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành thì triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trong trường hợp này, cuộc họp của đại hội thành viên được tiến hành không phụ thuộc vào số thành viên tham dự.

### **3. Thể thức thông qua quyết định của đại hội thành viên**

a) Quyết định sửa đổi, bổ sung điều lệ; chia, tách, sát nhập, hợp nhất, giải thể, phá sản hợp tác xã; đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của hợp tác xã được thông qua khi có ít nhất 75% tổng số thành viên có mặt tại đại hội biểu quyết tán thành;

b) Các quyết định về những vấn đề khác được thông qua khi có quá 50% tổng số đại biểu có mặt tại đại hội biểu quyết tán thành.

c) Việc biểu quyết tại đại hội thành viên và đội nghị thành viên không phụ thuộc vào số vốn góp hay chức vụ của thành viên trong hợp tác xã. Mỗi thành viên chỉ có một phiếu biểu quyết.

### **4. Nội dung đại hội thành viên**

a) Thông qua báo cáo kết quả hoạt động trong năm; báo cáo hoạt động của hội đồng quản trị và ban kiểm soát (*hoặc kiểm soát viên – đối với HTX không thành lập ban kiểm soát*);

b) Phê duyệt báo cáo tài chính;

c) Phương án phân phối thu nhập và xử lý khoản lỗ, khoản nợ; lập, tỷ lệ trích các quỹ; (*phương án tiền lương và các khoản thu nhập cho người lao động đối với hợp tác xã tạo việc làm*);

d) Phương án sản xuất, kinh doanh;

đ) Đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;

e) Góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp, liên doanh, liên kết; thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện; tham gia liên hiệp hợp tác xã, tổ chức đại diện của hợp tác xã;

f) Tăng, giảm vốn điều lệ, vốn góp tối thiểu; thẩm quyền quyết định và phương thức huy động vốn;

g) Xác định giá trị tài sản và tài sản không chia;

h) Cơ cấu tổ chức của hợp tác xã;

i) Việc thành viên hội đồng quản trị đồng thời là giám đốc (tổng giám đốc) hoặc thuê giám đốc (tổng giám đốc);

k) Bầu, bãi nhiệm, miễn nhiệm chủ tịch hội đồng quản trị, thành viên hội đồng quản trị, ban kiểm soát (*hoặc kiểm soát viên – đối với HTX không thành lập ban kiểm soát*); tăng, giảm số lượng thành viên hội đồng quản trị, ban kiểm soát;

- l) Chuyển nhượng, thanh lý, xử lý tài sản cố định;
- m) Tổ chức lại, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể, phá sản hợp tác xã;
- n) Sửa đổi, bổ sung điều lệ, nội quy của hợp tác xã;
- o) Mức thù lao, tiền thưởng của thành viên hội đồng quản trị, ban kiểm soát (*hoặc kiểm soát viên – đối với HTX không thành lập ban kiểm soát*); tiền công, tiền lương và tiền thưởng của giám đốc (tổng giám đốc), phó giám đốc và các chức danh quản lý khác theo quy định của điều lệ;
- p) Chấm dứt tư cách thành viên theo quy định tại khoản 2 Điều 10 của Điều lệ này;
- q) Các đối tượng được HTX đóng BHXH theo chính sách BHXH bắt buộc của Nhà nước;
- r) Những nội dung khác do hội đồng quản trị, ban kiểm soát (*hoặc kiểm soát viên – đối với HTX không thành lập ban kiểm soát*) hoặc ít nhất một phần ba tổng số thành viên đề nghị.

## **Điều 16. Hội đồng quản trị hợp tác xã**

**1. Số lượng thành viên hội đồng quản trị** là ... người, gồm: chủ tịch, ... phó chủ tịch và ... ủy viên. (*theo quy định: tối thiểu là 3 người, tối đa là 15 người*)

**2. Nhiệm kỳ của hội đồng quản trị** là ... năm. (*theo quy định: tối thiểu là 2 năm, tối đa là 5 năm*)

**3. Hội đồng quản trị hợp tác xã họp** ... tháng một lần do chủ tịch hội đồng quản trị triệu tập và chủ trì. (*theo quy định: tối thiểu là 3 tháng 1 lần*)

Hội đồng quản trị hợp tác xã họp bất thường khi chủ tịch hội đồng quản trị, ban kiểm soát (*hoặc kiểm soát viên – đối với HTX không thành lập ban kiểm soát*) hoặc ít nhất 1/3 tổng số thành viên hội đồng quản trị yêu cầu. Hội đồng quản trị hợp tác xã hoạt động theo nguyên tắc tập thể, biểu quyết theo đa số. Trong trường hợp biểu quyết mà số phiếu tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về chủ tịch hội đồng quản trị hợp tác xã.

## **4. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên hội đồng quản trị**

a) Thành viên Hội đồng quản trị phải là thành viên hợp tác xã, có phẩm chất đạo đức tốt, có trình độ, năng lực quản lý hợp tác xã;

b) Không đồng thời là thành viên ban kiểm soát, kế toán trưởng, thủ quỹ của cùng hợp tác xã và không phải là cha, mẹ đẻ; cha, mẹ nuôi; vợ, chồng; con, con nuôi; anh, chị, em ruột của ban kiểm soát, giám đốc (tổng giám đốc), kế toán trưởng, thủ quỹ và thành viên hội đồng quản trị khác.

## **5. Quyền và nhiệm vụ của hội đồng quản trị**

a) Quyết định tổ chức các bộ phận giúp việc, đơn vị trực thuộc của hợp tác xã theo quy định của điều lệ;

b) Tổ chức thực hiện nghị quyết của đại hội thành viên và đánh giá kết quả hoạt động của hợp tác xã;

c) Chuẩn bị và trình đại hội thành viên sửa đổi, bổ sung điều lệ, báo cáo kết quả hoạt động, phương án sản xuất, kinh doanh và phương án phân phối thu nhập của hợp tác xã; báo cáo hoạt động của hội đồng quản trị;

d) Trình đại hội thành viên xem xét, thông qua báo cáo tài chính; việc quản lý, sử dụng các quỹ của hợp tác xã;

đ) Trình đại hội thành viên phương án về mức thù lao, tiền thưởng của thành viên hội đồng quản trị, thành viên ban kiểm soát (*hoặc kiểm soát viên – đối với HTX không thành lập ban kiểm soát*); mức tiền công, tiền lương và tiền thưởng của giám đốc (tổng giám đốc), phó giám đốc ;

e) Chuyển nhượng, thanh lý, xử lý tài sản lưu động của hợp tác xã, theo thẩm quyền do đại hội thành viên giao;

f) Kết nạp thành viên mới theo quy định tại khoản 3, Điều 7 của Điều lệ này; Giải quyết chuyển quyền và nghĩa vụ của thành viên theo quy định tại điểm b, khoản 4, Điều 8 của Điều lệ này; Giải quyết việc chấm dứt tư cách thành viên theo quy định tại khoản 2, Điều 10 của Điều lệ này; Xử lý nợ quá hạn của thành viên quy định tại Điều 11 của Điều lệ này báo cáo đại hội thành viên;

g) Đánh giá hiệu quả hoạt động của giám đốc (tổng giám đốc), phó giám đốc ;

h) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, thuê hoặc chấm dứt hợp đồng thuê giám đốc (tổng giám đốc) theo nghị quyết của đại hội thành viên;

i) Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, thuê hoặc chấm dứt hợp đồng thuê phó giám đốc và các chức danh khác theo đề nghị của giám đốc (tổng giám đốc);

k) Khen thưởng, kỷ luật thành viên; khen thưởng các cá nhân, tổ chức không phải là thành viên nhưng có công xây dựng, phát triển hợp tác xã;

l) Thông báo tới các thành viên nghị quyết, quyết định của đại hội thành viên, hội đồng quản trị;

m) Huy động vốn theo quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 24 Điều lệ này;

n) Ban hành quy chế hoạt động của hội đồng quản trị để thực hiện quyền và nhiệm vụ được giao. Chịu trách nhiệm về quyết định của mình trước đại hội thành viên và trước pháp luật.

### **Điều 17. Chủ tịch hội đồng quản trị**

Chủ tịch hội đồng quản trị có quyền hạn và nhiệm vụ sau đây:

1. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của hội đồng quản trị và phân công nhiệm vụ cho các thành viên hội đồng quản trị;

2. Chuẩn bị nội dung, chương trình, triệu tập và chủ trì cuộc họp của hội đồng quản trị, đại hội thành viên theo quy định tại Điều 15 và khoản 3 Điều 16 của Điều lệ này;

3. Chịu trách nhiệm trước đại hội thành viên và hội đồng quản trị về nhiệm vụ được giao;

4. Ký văn bản của hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật và điều lệ;

5. Huy động vốn theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 24 Điều lệ này; (*Thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật hợp tác xã năm 2012 và Điều lệ - Tùy HTX có quy định thêm quyền hạn và nhiệm vụ khác hay không*)

### **Điều 18. Giám đốc (tổng giám đốc)**

#### **1. Bổ nhiệm giám đốc (tổng giám đốc)**

Đại hội thành viên hợp tác xã thống nhất việc chủ tịch (hoặc thành viên khác của HĐQT) (hoặc thuê ngoài) làm giám đốc (tổng giám đốc) hợp tác xã.

Giám đốc (tổng giám đốc) hợp tác xã là người điều hành hoạt động của hợp tác xã.

## **2. Quyền hạn và nhiệm vụ của giám đốc (tổng giám đốc)**

- a) Tổ chức thực hiện phương án sản xuất, kinh doanh của hợp tác xã;
- b) Thực hiện nghị quyết của đại hội thành viên, quyết định của hội đồng quản trị;
- c) Ký kết hợp đồng nhân danh hợp tác xã theo ủy quyền của chủ tịch hội đồng quản trị;
- d) Trình hội đồng quản trị báo cáo tài chính hằng năm;
- đ) Xây dựng phương án tổ chức bộ phận giúp việc, đơn vị trực thuộc của hợp tác xã trình hội đồng quản trị quyết định;
- e) Tuyển dụng lao động theo quyết định của hội đồng quản trị;
- g) Huy động vốn theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 24 Điều lệ này. *(Thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ khác được quy định tại điều lệ, quy chế của hợp tác xã - Tùy HTX có quy định thêm quyền hạn và nhiệm vụ khác hay không).*

*(Trường hợp giám đốc (tổng giám đốc) do hợp tác xã thuê thì ngoài việc thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ quy định tại khoản 2 Điều này còn phải thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ theo hợp đồng lao động và có thể được mời tham gia cuộc họp đại hội thành viên, hội đồng quản trị)*

## **3. Tiêu chuẩn và điều kiện của giám đốc (tổng giám đốc)**

- a) Giám đốc hợp tác xã phải có phẩm chất đạo đức tốt, có trình độ, năng lực điều hành hợp tác xã;
- b) Không đồng thời là thành viên ban kiểm soát, kế toán trưởng, thủ quỹ của cùng hợp tác xã và không phải là cha, mẹ đẻ; cha, mẹ nuôi; vợ, chồng; con, con nuôi; anh, chị, em ruột thành viên hội đồng quản trị, ban kiểm soát, kế toán trưởng, thủ quỹ.

**Điều 19. Ban kiểm soát (hoặc kiểm soát viên – đối với HTX không thành lập ban kiểm soát)**

### **1. Cơ cấu bộ máy**

Hợp tác xã quyết định thành lập ban kiểm soát *(hoặc không thành lập ban kiểm soát mà chỉ bầu một kiểm soát viên)*. Ban kiểm soát, Trưởng ban kiểm soát *(hoặc kiểm soát viên – đối với HTX không thành lập ban kiểm soát)* do đại hội thành viên bầu trực tiếp, hoạt động độc lập, kiểm tra và giám sát hoạt động của hợp tác xã.

*(Theo quy định của Luật HTX năm 2012 thì HTX có từ 30 thành viên trở lên phải thành lập ban kiểm soát nhưng không quá 7 người do đại hội thành viên quyết định).*

**2. Nhiệm kỳ của ban kiểm soát (hoặc kiểm soát viên – đối với HTX không thành lập ban kiểm soát)**

Nhiệm kỳ của ban kiểm soát *(hoặc kiểm soát viên – đối với HTX không thành lập ban kiểm soát)* theo nhiệm kỳ của hội đồng quản trị.

**3. Ban kiểm soát (hoặc kiểm soát viên – đối với HTX không thành lập ban kiểm soát) chịu trách nhiệm trước đại hội thành viên và có quyền hạn, nhiệm vụ sau đây:**

- a) Kiểm tra, giám sát hoạt động của HTX theo quy định của pháp luật và điều lệ;

b) Kiểm tra việc chấp hành điều lệ, nghị quyết, quyết định của đại hội thành viên, hội đồng quản trị và quy chế của hợp tác xã;

c) Giám sát hoạt động của hội đồng quản trị, giám đốc (tổng giám đốc), thành viên theo quy định của pháp luật, điều lệ, nghị quyết của đại hội thành viên, quy chế của hợp tác xã;

d) Kiểm tra hoạt động tài chính, việc chấp hành chế độ kế toán, phân phối thu nhập, xử lý các khoản lỗ, sử dụng các quỹ, tài sản, vốn vay của hợp tác xã và các khoản hỗ trợ của Nhà nước;

đ) Thẩm định báo cáo kết quả sản xuất, kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm của hội đồng quản trị trước khi trình đại hội thành viên;

e) Tiếp nhận kiến nghị liên quan đến hợp tác xã; giải quyết theo thẩm quyền hoặc kiến nghị hội đồng quản trị, đại hội thành viên giải quyết theo thẩm quyền;

f) Trưởng ban kiểm soát (*hoặc kiểm soát viên – đối với HTX không thành lập ban kiểm soát*) được tham dự các cuộc họp của hội đồng quản trị nhưng không được quyền biểu quyết;

g) Thông báo cho hội đồng quản trị và báo cáo trước đại hội thành viên về kết quả kiểm soát; kiến nghị hội đồng quản trị, giám đốc (tổng giám đốc) khắc phục những yếu kém, vi phạm trong hoạt động của hợp tác xã;

h) Yêu cầu cung cấp tài liệu, sổ sách, chứng từ và những thông tin cần thiết để phục vụ công tác kiểm tra, giám sát nhưng không được sử dụng các tài liệu, thông tin đó vào mục đích khác;

i) Chuẩn bị chương trình và triệu tập đại hội thành viên bất thường theo quy định tại điểm b và c, khoản 2, Điều 15 của Điều lệ này;

k) Tham gia giải quyết việc chấm dứt tư cách thành viên quy định tại điểm a, khoản 2, Điều 10; Xử lý nợ quá hạn của thành viên quy định tại Điều 11 của Điều lệ này; Thực hiện quyền hạn và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật và điều lệ (*nếu HTX có quy định thêm*);

l) Ban kiểm soát (*hoặc kiểm soát viên – đối với HTX không thành lập ban kiểm soát*) được sử dụng con dấu của hợp tác xã để thực hiện nhiệm vụ của mình.

**4. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên ban kiểm soát (*hoặc kiểm soát viên – đối với HTX không thành lập ban kiểm soát*)**

a) Thành viên ban kiểm soát (*hoặc kiểm soát viên – đối với HTX không thành lập ban kiểm soát*) phải là thành viên hợp tác xã, có phẩm chất đạo đức tốt, có trình độ, năng lực kiểm tra, giám sát hợp tác xã;

b) Không đồng thời là thành viên hội đồng quản trị, giám đốc (tổng giám đốc), kế toán trưởng, thủ quỹ của cùng hợp tác xã và không phải là cha, mẹ đẻ; cha, mẹ nuôi; vợ, chồng; con, con nuôi; anh, chị, em ruột của thành viên hội đồng quản trị, thành viên khác của ban kiểm soát, giám đốc (tổng giám đốc), kế toán trưởng, thủ quỹ.

## **Điều 20. Tổ chức chính trị - xã hội trong hợp tác xã**

**1.** Hợp tác xã được thành lập các tổ chức chính trị - xã hội trong hợp tác xã khi có đủ điều kiện và tổ chức hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật.

2. Hợp tác xã có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi để thành viên, người lao động thành lập và tham gia các tổ chức quy định tại khoản 1 Điều này.

## **Chương IV**

### **TÀI SẢN, TÀI CHÍNH CỦA HỢP TÁC XÃ**

#### **Điều 21. Vốn điều lệ của hợp tác xã**

1. Vốn điều lệ của hợp tác xã là: .....triệu đồng (Bằng chữ.....).

2. Vốn điều lệ của hợp tác xã có thể tăng hoặc giảm và được điều chỉnh theo quyết định của đại hội thành viên.

Khi tăng hoặc giảm vốn điều lệ, hợp tác xã phải đăng ký với cơ quan đã cấp giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã để được cấp giấy chứng nhận đăng ký mới.

#### **Điều 22. Vốn góp của thành viên**

##### **1. Mức vốn góp tối thiểu của thành viên**

a) Mỗi thành viên tham gia hợp tác xã phải góp tối thiểu ..... triệu đồng. (Bằng chữ.....).

b) Ngoài mức vốn góp tối thiểu, thành viên có thể góp thêm vốn vào hợp tác xã nhưng số vốn góp của mỗi thành viên không quá 20% vốn điều lệ của hợp tác xã tại mọi thời điểm.

*(Để đảm bảo bổ sung vốn hoạt động và gắn trách nhiệm của cán bộ với hoạt động của HTX, Điều lệ nên quy định cán bộ quản lý, điều hành HTX phải nộp cao hơn mức vốn góp tối thiểu – cụ thể bằng ...% vốn Điều lệ)*

Khi góp đủ vốn, thành viên được hợp tác xã cấp giấy chứng nhận vốn góp.

##### **2. Hình thức góp vốn**

Vốn góp là tiền đồng Việt Nam, các loại tài sản khác được quy đổi ra tiền đồng Việt Nam bao gồm ngoại tệ, hiện vật, giá trị quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ và các loại giấy tờ có giá tại thời điểm góp vốn.

a) Trường hợp góp vốn bằng ngoại tệ thì quy đổi ra tiền Việt Nam theo tỷ giá Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tại thời điểm góp vốn;

b) Trường hợp góp vốn bằng tài sản, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ và các loại giấy tờ khác thì phải quy ra tiền Việt Nam, việc xác định giá trị vốn góp phải có sự thoả thuận của hội đồng quản trị hợp tác xã và người góp vốn. Trường hợp cần thiết phải thành lập ban định giá gồm đại diện của hội đồng quản trị, Ban kiểm soát *(hoặc kiểm soát viên – đối với HTX không thành lập ban kiểm soát)* và thành viên bảo đảm tính khách quan, công khai, minh bạch.

Tài sản, quyền sử dụng đất, quyền sở hữu trí tuệ và các loại giấy tờ khác đem góp vốn là tài sản chung của hợp tác xã.

##### **3. Thời hạn góp vốn của thành viên**

Thành viên góp vốn lần đầu trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày đại hội thông qua việc kết nạp. Mức vốn góp không thấp hơn 50% số vốn đã đăng ký. Có thể góp vốn làm nhiều lần nhưng thời gian góp đủ vốn đã đăng ký không quá 6 tháng kể từ ngày đại hội thông qua việc kết nạp thành viên.

##### **4. Trả lại vốn góp cho thành viên**



a) Điều kiện trả lại vốn góp.

Hợp tác xã trả lại vốn góp cho thành viên khi chấm dứt tư cách thành viên hoặc trả lại phần vốn vượt quá mức vốn góp tối đa khi vốn góp của thành viên vượt quá mức vốn tối đa quy định tại khoản 2 Điều 22 của Điều lệ này.

Hợp tác xã trả lại vốn góp cho thành viên khi thành viên chấm dứt tư cách được quy định tại khoản 1 Điều 10 của Điều lệ này.

Việc trả lại vốn góp cho thành viên được quy định tại khoản 3 Điều 10 của Điều lệ này và chỉ được thực hiện sau khi hợp tác xã đã quyết toán thuế của năm tài chính và bảo đảm khả năng thanh toán các khoản nợ, nghĩa vụ tài chính của hợp tác xã .

b) Nghĩa vụ của thành viên khi được trả lại vốn góp

- Thành viên chỉ được trả lại vốn góp sau khi đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính của mình đối với hợp tác xã: hoàn trả các khoản nợ hợp tác xã, các khoản phí và các khoản nợ phải trả khác; các tổn thất phải bồi thường do phải chịu trách nhiệm hoặc liên đới chịu trách nhiệm; chịu một phần các khoản lỗ sản xuất, kinh doanh, các khoản rủi ro khác trong hoạt động của hợp tác xã.

- Trường hợp thành viên chuyển vốn góp, quyền lợi và nghĩa vụ của mình cho thành viên khác của hợp tác xã thì tổng số vốn góp của thành viên sau khi nhận chuyển nhượng không vượt quá 20% vốn điều lệ của hợp tác xã.

c) Mức trả lại vốn góp của thành viên

Mức trả lại vốn góp của thành viên phụ thuộc vào điều kiện thực trạng của hợp tác xã. Sau khi cân đối tài chính, mức trả vốn góp cho thành viên tương ứng giữa vốn góp và vốn thực tế của hợp tác xã tại thời điểm đó.

d) Hình thức trả lại vốn góp của thành viên

Trả vốn góp cho thành viên có thể bằng tiền hoặc bằng hiện vật.

Trường hợp chuyển vốn và quyền lợi cho thành viên khác trong hợp tác xã thì chuyển vốn bằng tiền hoặc hiện vật sang vốn góp của thành viên nhận.

Trường hợp trả vốn góp cho cá nhân thành viên thì có thể trả bằng tiền hoặc bằng hiện vật sau khi có sự thỏa thuận giá trị hiện vật bằng tiền giữa hội đồng quản trị hợp tác xã và thành viên, nếu giá trị hiện vật lớn thì thành lập ban định giá gồm hội đồng quản trị, ban kiểm soát (*hoặc kiểm soát viên – đối với HTX không thành lập ban kiểm soát*) và thành viên để bảo đảm tính khách quan, minh bạch.

Trường hợp thành viên chuyển vốn và quyền lợi cho người không phải là thành viên hợp tác xã nhưng có đủ điều kiện, tự nguyện gia nhập hợp tác xã và đã được hợp tác xã xem xét kết nạp vào hợp tác xã thì chuyển vốn bằng tiền vào vốn góp cho người được thành viên chuyển vốn, quyền lợi và nghĩa vụ.

đ) Thời hạn trả lại vốn góp của thành viên

Thành viên được trả lại vốn góp sau 90 ngày kể từ ngày khóa sổ quyết toán năm. Vốn góp của thành viên ra hợp tác xã có thể trả một lần hoặc nhiều lần do hội đồng quản trị hợp tác xã bàn và có quyết định đối với từng trường hợp cụ thể nhưng thời hạn trả lại vốn góp cho thành viên ra hợp tác xã không quá 12 tháng kể từ thời điểm trả lần đầu tiên.

e) Cá nhân hoặc tập thể quyết định việc trả lại vốn góp cho thành viên không đúng quy định của điều lệ phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho hợp tác xã.

### **Điều 23. Tăng, giảm vốn điều lệ hợp tác xã**

1. Vốn điều lệ của hợp tác xã tăng trong trường hợp đại hội thành viên quyết định tăng mức vốn góp tối thiểu hoặc huy động thêm vốn góp của thành viên hoặc kết nạp thành viên mới.

2. Vốn điều lệ của hợp tác xã giảm khi hợp tác xã trả lại vốn góp cho thành viên.

Trường hợp vốn điều lệ giảm mà có thành viên có vốn góp vượt quá mức vốn góp tối đa theo quy định tại khoản 2 Điều 22 của Điều lệ này thì phải trả lại phần vốn vượt mức vốn góp tối đa hoặc huy động thêm vốn của thành viên khác hoặc kết nạp thành viên mới để bảo đảm về tỷ lệ vốn góp tối đa theo quy định của Điều lệ.

3. Khi tăng hoặc giảm vốn điều lệ, hợp tác xã phải đăng ký với cơ quan đã cấp giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã để được cấp giấy chứng nhận đăng ký mới.

### **Điều 24. Thẩm quyền và phương thức huy động vốn**

Hợp tác xã ưu tiên huy động vốn từ thành viên để đầu tư, mở rộng sản xuất, kinh doanh trên cơ sở thỏa thuận với thành viên.

Trường hợp huy động vốn từ thành viên chưa đáp ứng đủ nhu cầu thì hợp tác xã huy động vốn từ các nguồn khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ.

#### **1. Thẩm quyền huy động vốn**

a) Đại hội thành viên căn cứ nhu cầu phát triển sản xuất, kinh doanh của hợp tác xã để quyết định phương thức huy động vốn, mức vay và thời hạn vay vốn.

b) Hội đồng quản trị hợp tác xã quyết định mức huy động vốn tối đa 30% vốn Điều lệ, thời hạn huy động dưới một năm; sử dụng vốn huy động vào sản xuất, kinh doanh mùa vụ nhưng phải nằm trong kế hoạch của hợp tác xã và chịu trách nhiệm về quyết định vay vốn và sử dụng vốn của mình.

c) Chủ tịch hội đồng quản trị, giám đốc (tổng giám đốc) hợp tác xã được quyền huy động vốn tối đa 20% vốn điều lệ; thời hạn không quá 6 tháng để giải quyết những khoản chi đột xuất của hợp tác xã và phải chịu trách nhiệm về quyết định vay vốn và sử dụng vốn của mình.

#### **2. Phương thức huy động vốn**

a) Vay vốn của các ngân hàng thương mại Nhà nước, các tổ chức tín dụng, các tổ chức và cá nhân theo quy định của pháp luật.

b) Huy động bổ sung vốn góp của thành viên theo quyết định của đại hội thành viên.

c) Vay vốn của thành viên theo hình thức tín dụng nội bộ theo quy định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.

đ) Được tiếp nhận các khoản trợ cấp của Nhà nước các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

e) Thành viên có quyền và nghĩa vụ đối với từng phương thức huy động vốn như quyền lợi từ việc vay vốn, cùng chịu trách nhiệm khi gặp rủi ro.

### **Điều 25. Giấy chứng nhận vốn góp**

1. Khi góp đủ vốn, thành viên được hợp tác xã cấp giấy chứng nhận vốn góp.
2. Việc cấp lại, thay đổi giấy chứng nhận vốn góp khi hợp tác xã quyết định tăng, giảm vốn điều lệ hoặc thành viên có nhu cầu góp thêm vốn điều lệ thì được đại hội thành viên thông qua.
3. Trường hợp chấm dứt tư cách thành viên thì hợp tác xã thu hồi giấy chứng nhận vốn góp của thành viên.

## **Điều 26. Nội dung hợp đồng dịch vụ giữa hợp tác xã với thành viên**

### **1. Nghĩa vụ cung ứng và sử dụng sản phẩm, dịch vụ**

HTX thực hiện các khâu dịch vụ cho thành viên ...

*(Tùy theo loại hình hoạt động của hợp tác xã. Ví dụ:*

- Đối với hợp tác xã NN, thực hiện các khâu dịch vụ làm đất; gieo, cấy; tưới, tiêu; bảo vệ đồng; cung ứng vật tư nông nghiệp; gặt, đập; thu mua, chế biến sản phẩm...
- Đối với hợp tác xã phi nông nghiệp, thực hiện việc giao nguyên, vật liệu để sản xuất sau đó thu mua sản phẩm theo quy định của hợp tác xã...)

### **2. Giá và phương thức thanh toán sản phẩm, dịch vụ**

Giá cả các khâu dịch vụ do đại hội thành viên thông qua từng thời kỳ và giao hội đồng quản trị thực hiện *(cụ thể tùy từng đơn vị)*

## **Điều 27. Cung ứng, tiêu thụ sản phẩm, dịch vụ**

Hợp tác xã thực hiện phục vụ ... % dịch vụ của hợp tác xã cho thành viên đối với các khâu ...

Hợp tác xã thực hiện phục vụ ... % dịch vụ của hợp tác xã cho thành viên đối với các khâu ...

*(Tùy theo từng loại hình hợp tác xã được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 5 Nghị định 193:*

*Tỷ lệ cung ứng, tiêu thụ sản phẩm, dịch vụ, việc làm mà hợp tác xã cam kết cung ứng, tiêu thụ cho thành viên cho khách hàng không phải thành viên do điều lệ hợp tác xã quy định cụ thể nhưng không được vượt quá mức quy định sau đây:*

a) Không quá 32% tổng giá trị cung ứng sản phẩm, dịch vụ của hợp tác xã đối với lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp;

b) Không quá 50% tổng giá trị cung ứng sản phẩm, dịch vụ của hợp tác xã đối với lĩnh vực phi nông nghiệp;)

## **Tiền lương trả cho người thành viên (đối với HTX tạo việc làm)**

**HTX thực hiện trả lương cho thành viên ...% tổng tiền lương của hợp tác xã.**

*(Quy định tại điểm c khoản 2 Điều 5 Nghị định 193:*

c) Đối với trường hợp hợp tác xã tạo việc làm, tiền lương trả cho người lao động không phải là thành viên với hợp đồng lao động không thời hạn không quá 30% tổng tiền lương của hợp tác xã chi trả cho tất cả người lao động trong hợp tác xã với hợp đồng lao động không thời hạn)

**Điều 28. Đầu tư, góp vốn, mua cổ phần, liên doanh, liên kết; thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã**

1. Hợp tác xã tiến hành đầu tư, góp vốn, mua cổ phần, liên doanh, liên kết liên quan đến ngành, nghề sản xuất, kinh doanh dịch vụ của hợp tác xã khi có nhu cầu với điều kiện hoạt động sản xuất, kinh doanh dịch vụ có lãi 2 năm liên và thông báo với cơ quan đã cấp giấy chứng nhận đăng ký cho hợp tác xã.

2. Tổng mức đầu tư của việc góp vốn, mua cổ phần, thành lập doanh nghiệp không được vượt quá 50% vốn điều lệ của hợp tác xã được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất.

### **Điều 29. Trích lập các quỹ và phân phối thu nhập**

Sau khi thực hiện xong nghĩa vụ thuế, lãi của hợp tác xã được phân phối như sau:

1. **Trả bù các khoản lỗ của năm trước** (nếu có) theo quy định của pháp luật về thuế;

2. **Trích lập quỹ bắt buộc**, gồm:

a) Quỹ đầu tư phát triển ... % lợi nhuận sau thuế; *(qui định tại khoản 1, Điều 46 Luật HTX năm 2012 không thấp hơn 20% thu nhập)*

b) Quỹ dự phòng tài chính ... % lợi nhuận sau thuế. *(qui định tại khoản 1, Điều 46 Luật HTX năm 2012 không thấp hơn 5% thu nhập)*

3. **Trích lập các quỹ khác**, gồm:

a) Quỹ khen thưởng ... % lợi nhuận sau thuế, quỹ này dùng để khen thưởng những tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong lao động sản xuất kinh doanh của hợp tác xã;

b) Quỹ phúc lợi ... % lợi nhuận sau thuế, quỹ này dùng để chi phí cho hoạt động mang tính cộng đồng trong hợp tác xã và xã hội, từ thiện;

c) Quỹ đào tạo ... % lợi nhuận sau thuế, quỹ này dùng cho việc đào tạo, đào tạo lại cho cán bộ và thành viên hợp tác xã.

Các khoản quỹ trên đều phải mở sổ sách thu, chi theo đúng thủ tục chi; trong mỗi kỳ Đại hội thành viên phải được báo cáo công khai trước đại hội thành viên.

### **4. Chia cho thành viên**

a) Chia theo mức độ sử dụng sản phẩm, dịch vụ, công sức đóng góp của thành viên ...%.

b) Phần còn lại ...% chia cho thành viên theo vốn góp.

*Các khoản trích lập quỹ và phân phối thu nhập tính theo tỉ lệ, tổng cộng các khoản bằng 100% thu nhập sau thuế*

### **Điều 30. Quản lý tài chính, sử dụng và xử lý tài sản, vốn, quỹ và các khoản lỗ; các loại tài sản không chia**

1. **Thể thức quản lý, sử dụng bảo toàn và xử lý tài sản chung, vốn tích lũy của hợp tác xã**

a) Tài sản thuộc sở hữu của hợp tác xã được hình thành từ vốn góp của thành viên; vốn huy động của thành viên và vốn huy động khác; vốn, tài sản được hình thành trong quá trình hoạt động của hợp tác xã; khoản trợ cấp, hỗ trợ của Nhà nước và khoản được tặng, cho khác.

b) Việc quản lý, sử dụng tài sản của hợp tác xã, kể cả việc mua, bán, chuyển nhượng, cho, tặng, biếu hoặc các hình thức khác do đại hội thành viên quyết định và các quy định của pháp luật có liên quan về quản lý tài chính.

c) Hằng năm, hội đồng quản trị báo cáo đại hội thành viên về việc quản lý, sử dụng các quỹ và phương hướng sử dụng các quỹ của hợp tác xã trong năm tiếp theo.

## **2. Xử lý lỗ**

Kết thúc năm tài chính, nếu phát sinh lỗ được xử lý như sau:

a) Giảm lỗ bằng các khoản thu của cá nhân, tổ chức có trách nhiệm liên đới theo quy định của pháp luật và điều lệ hợp tác xã;

b) Giảm lỗ bằng khoản tiền bồi thường của các tổ chức bảo hiểm mà hợp tác xã đã mua bảo hiểm;

c) Hợp tác xã sử dụng lợi nhuận trước thuế để bù lỗ năm trước theo quy định tại Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, nếu vẫn chưa đủ thì hợp tác xã sử dụng lợi nhuận sau thuế để bù đắp theo quyết định của đại hội thành viên;

d) Trường hợp sử dụng các khoản trên vẫn chưa đủ bù lỗ thì số lỗ còn lại được bù đắp bằng quỹ dự phòng theo quyết định của đại hội thành viên;

đ) Khi sử dụng tất cả các khoản thu trên mà vẫn chưa đủ trang trải số thực lỗ thì số lỗ còn lại được chuyển sang năm sau theo quy định của pháp luật về thuế.

## **3. Tài sản không chia của hợp tác xã**

Tài sản không chia của hợp tác xã bao gồm:

a) Quyền sử dụng đất do Nhà nước giao đất, cho thuê đất;

b) Khoản trợ cấp, hỗ trợ không hoàn lại của Nhà nước; khoản được tặng, cho theo thỏa thuận là tài sản không chia (do đại hội thành viên quyết định);

c) Phần trích lại từ quỹ đầu tư phát triển hằng năm bằng ... %/năm (Do đại hội thành viên quyết định).

**Điều 31. Nguyên tắc trả thù lao, tiền thưởng cho thành viên hội đồng quản trị, ban kiểm soát (hoặc kiểm soát viên – đối với HTX không thành lập ban kiểm soát); nguyên tắc trả tiền lương, tiền công, tiền thưởng và các khoản thu nhập cho người điều hành, người lao động**

**1.** Tiền lương, phụ cấp cho thành viên hội đồng quản trị, ban kiểm soát (hoặc kiểm soát viên – đối với HTX không thành lập ban kiểm soát), giám đốc (tổng giám đốc), phó giám đốc, kế toán trưởng hợp tác xã và một số chức danh khác do hội đồng quản trị lập phương án trình đại hội thành viên quyết định căn cứ hiệu quả hoạt động của hợp tác xã.

**2.** Căn cứ Nghị định của Chính phủ quy định về mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc ở hợp tác xã có thuê mướn lao động ở từng thời điểm để chi trả tiền lương, phụ cấp cho thành viên hội đồng quản trị, ban kiểm soát (hoặc kiểm soát viên – đối với HTX không thành lập ban kiểm soát), giám đốc (tổng giám đốc), phó giám đốc, kế toán trưởng hợp tác xã và một số chức danh khác.

**3.** Trường hợp quỹ tiền lương quản lý không đủ để chi trả theo định mức của các chức danh thì HTX phải mở rộng các hoạt động sản xuất, kinh doanh để tăng doanh thu và lợi nhuận.

4. Thành viên trực tiếp lao động và người lao động thuê ngoài được hưởng lương theo sản phẩm.

**Điều 32. Định mức tiền lương, phụ cấp cho thành viên hội đồng quản trị, ban kiểm soát (hoặc kiểm soát viên – đối với HTX không thành lập ban kiểm soát), giám đốc (tổng giám đốc), phó giám đốc, kế toán trưởng hợp tác xã và một số chức danh khác**

- Chủ tịch HĐQT: Hệ số: ...

- Phó Chủ tịch, Ủy viên HĐQT: Hệ số: ...

- Giám đốc (tổng giám đốc): Hệ số: ...

- Trưởng ban kiểm soát: Hệ số: ...

(hoặc kiểm soát viên – đối với HTX không thành lập ban kiểm soát)

- Kế toán, kỹ thuật: Hệ số: ...

- Thủ kho, thủ quỹ: Hệ số: ...

(Hệ số lương tối thiểu của bộ phận thấp nhất là: 1,0. Hệ số này tương ứng theo mức lương tối thiểu vùng do Chính phủ quy định theo từng thời điểm)

**Điều 33. Kế toán, kiểm toán hợp tác xã**

1. Hợp tác xã thực hiện chế độ tài chính, kế toán, kiểm toán theo quy định của pháp luật.

2. Hàng năm, Ban kiểm soát (hoặc kiểm soát viên – đối với HTX không thành lập ban kiểm soát) hợp tác xã đề xuất hội đồng quản trị thực hiện kiểm toán nội bộ.

## **Chương V**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 34. Khen thưởng, kỷ luật và nguyên tắc giải quyết tranh chấp nội bộ**

#### **1. Khen thưởng**

Hàng năm, hội đồng quản trị và ban kiểm soát (hoặc kiểm soát viên – đối với HTX không thành lập ban kiểm soát) tổ chức họp bình xét thi đua để xét thưởng cho cán bộ, thành viên và người lao động có thành tích xuất sắc trong sản xuất – kinh doanh và xây dựng Hợp tác xã.

#### **2. Kỷ luật**

Khi thành viên vi phạm Điều lệ hợp tác xã thì tùy theo tính chất và mức độ vi phạm mà bị xử lý. Cụ thể:

a) Nếu gây hậu quả thiệt hại về mặt vật chất do vi phạm Điều lệ hợp tác xã, thành viên phải bồi thường;

b) Trường hợp không gây hậu quả về mặt vật chất cụ thể nhưng làm ảnh hưởng đến uy tín của hợp tác xã, tùy mức độ vi phạm, hội đồng quản trị quyết định hình thức kỷ luật từ khiển trách đến cảnh cáo; nặng hơn thì đưa ra đại hội thành viên biểu quyết khai trừ.

#### **3. Nguyên tắc giải quyết tranh chấp nội bộ**

a) Các tranh chấp trong nội bộ hợp tác xã, hợp tác xã giải quyết trên cơ sở hoà giải giữa thành viên với nhau và giữa thành viên với hợp tác xã theo nguyên tắc bình đẳng, hợp tác; trường hợp không giải quyết được thì trình đại hội thành viên xem xét, quyết định;

b) Trường hợp đại hội thành viên không giải quyết được thì đề nghị cấp có thẩm quyền giải quyết hoặc khiếu kiện ra Tòa án.

### **Điều 35. Chia tách, hợp nhất, giải thể, phá sản hợp tác xã**

Trường hợp hợp tác xã chia tách, hợp nhất, giải thể, phá sản thì thủ tục tiến hành theo trình tự được quy định tại các Điều 52, Điều 53, Điều 54, Điều 55 và Điều 56 Luật Hợp tác xã năm 2012.

### **Điều 36. Thể thức sửa đổi, bổ sung Điều lệ hợp tác xã**

1. Việc quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ hợp tác xã được thực hiện theo điểm a khoản 3 Điều 15 của Điều lệ này.

2. Hội đồng quản trị chuẩn bị phương án sửa đổi, bổ sung Điều lệ hợp tác xã trình đại hội thành viên quyết định.

3. Sau khi sửa đổi và bổ sung Điều lệ, hợp tác xã gửi điều lệ sửa đổi, bổ sung kèm theo biên bản hoặc nghị quyết đại hội thành viên đến cơ quan đã cấp giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã.

### **Điều 37. Hiệu lực thi hành**

1. Điều lệ hợp tác xã ..... gồm 5 chương, 37 điều, được Đại hội thành viên thông qua ngày.... tháng ... năm 20... và có hiệu lực từ ngày hợp tác xã được cấp giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã.

2. Hội đồng quản trị hợp tác xã xây dựng quy chế, nội quy về quản lý và sử dụng tài sản của hợp tác xã; sử dụng lao động, khen thưởng; xử lý vi phạm trong hợp tác xã; chế độ làm việc của hội đồng quản trị, ban kiểm soát (*hoặc kiểm soát viên – đối với HTX không thành lập ban kiểm soát*), giám đốc (tổng giám đốc) hợp tác xã và các chức danh khác trong hợp tác xã .

3. Mọi sửa đổi và bổ sung Điều lệ, hợp tác xã phải thông qua đại hội thành viên.

4. Tất cả thành viên hợp tác xã có trách nhiệm thi hành nghiêm chỉnh các quy định của Điều lệ này.

5. Điều lệ hợp tác xã ..... là văn bản pháp lý của hợp tác xã được gửi đến cơ quan cấp giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã và toàn thể thành viên hợp tác xã./

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA HỢP TÁC XÃ  
CHỦ TỊCH HĐQT**

**PHƯƠNG ÁN SẢN XUẤT KINH DOANH**  
**CỦA HỢP TÁC XÃ .....**

**PHẦN I. TỔNG QUAN VỀ TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG VÀ KHẢ NĂNG THAM GIA CỦA HỢP TÁC XÃ**

**I. Tổng quan về tình hình thị trường.**

*Khái quát về thị trường hiện tại và tiềm năng trong tương lai thuộc lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của HTX*

**II. Đánh giá khả năng tham gia thị trường của hợp tác xã**

*Nêu rõ thực lực của HTX về đội ngũ cán bộ quản lý, lực lượng lao động..., khả năng tham gia thị trường của HTX*

**III. Căn cứ pháp lý cho việc thành lập và hoạt động của hợp tác xã**

- Căn cứ Luật Hợp tác xã năm 2012 đã được Quốc hội thông qua ngày 20/11/2012 có hiệu lực thi hành ngày 01/7/2013;

- Căn cứ Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật HTX;

- Căn cứ Thông tư 03/2014/TT-BKHĐT ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn đăng ký HTX và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của HTX.

**PHẦN II. GIỚI THIỆU VỀ HỢP TÁC XÃ**

**I. Giới thiệu tổng thể**

1. Tên hợp tác xã: .....

2. Địa chỉ trụ sở chính: *thôn (tổ dân phố) ....., xã (phường, thị trấn)....., huyện (thị xã, thành phố) ....., tỉnh Quảng Bình*

3. Vốn điều lệ: .....*đồng*

4. Số lượng thành viên: ..... *người*

5. Ngành, nghề sản xuất, kinh doanh:

.....

**II. Tổ chức:** Bộ máy và giới thiệu chức năng nhiệm vụ tổ chức bộ máy của hợp tác xã

1. Hội đồng Quản trị: ... *người; Chủ tịch HĐQT, giám đốc (tổng GD):.....*

2. Ban Kiểm soát (Kiểm soát viên): ... *người*

3. Bộ phận giúp việc: *Những bộ phận gì? Bao nhiêu người .....*

**PHẦN III. PHƯƠNG ÁN HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, KINH DOANH**

**I. Phân tích thuận lợi, khó khăn, cơ hội phát triển và thách thức của hợp tác xã**

*Thuận lợi: ...*

*Khó khăn: ...*

**II. Phân tích cạnh tranh**

*Đối thủ cạnh tranh .....*



*Khả năng cạnh tranh của HTX.....*

### **III. Mục tiêu và chiến lược phát triển của hợp tác xã**

*Sau khi thành lập, HTX sẽ xây dựng mục tiêu và chiến lược phát triển như thế nào*

...

- Cơ cấu bộ máy quản lý, tuyển thợ giỏi và lao động có kinh nghiệm ...
- Mua sắm thêm máy móc, thiết bị ...
- Thuê mặt bằng ...
- Tiếp cận khoa học – kỹ thuật, cải tiến mẫu mã hàng hóa (hoặc mở mang dịch vụ...) mở rộng sản xuất, kinh doanh.
- Tăng cường quảng cáo, tiếp thị mở rộng thị trường ...

### **IV. Các hoạt động sản xuất, kinh doanh của hợp tác xã**

1. Nhu cầu về sản phẩm, dịch vụ hoặc việc làm của thành viên

*Nêu rõ nhu cầu sản phẩm, dịch vụ hoặc việc làm của thành viên hiện tại ....*

2. Dự kiến các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của hợp tác xã

Hàng năm, HTX dự kiến các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ như sau:

<b>STT</b>	<b>Tên sản phẩm, hàng hóa và dịch vụ</b>	<b>Thành tiền (đồng)</b>
01		
02		
03		
	<b>Tổng cộng</b>	

3. Xác định các hoạt động sản xuất, kinh doanh nhằm đáp ứng hợp đồng dịch vụ với thành viên

*HTX sẽ thực hiện các hoạt động sản xuất, kinh doanh nào nhằm đáp ứng hợp đồng dịch vụ với thành viên; HTX cần nắm bắt chặt chẽ về tỷ lệ cung ứng sản phẩm, dịch vụ cho thành viên và cộng đồng bên ngoài thành viên.*

### **V. Kế hoạch Marketing**

*Nêu rõ kế hoạch quảng cáo, bán hàng của HTX như thế nào để mở rộng SX, kinh doanh, dịch vụ*

### **VI. Phương án đầu tư cơ sở vật chất, bố trí nhân lực và các điều kiện khác phục vụ sản xuất, kinh doanh, dịch vụ**

*Nêu rõ phương án của HTX về xây dựng văn phòng, kho, quầy; mua sắm máy móc, thiết bị ... để phục vụ mở rộng kinh doanh, dịch vụ.*

*Sắp xếp, bố trí nhân lực ... để phục vụ tốt sản xuất, kinh doanh.*

## **PHẦN IV. PHƯƠNG ÁN TÀI CHÍNH**

### **I. Phương án huy động và sử dụng vốn**

*Nêu rõ phương án huy động vốn: vốn góp từ thành viên và vay từ các tổ chức tín dụng.*

*Phương án sử dụng vốn của HTX ...*

## II. Phương án về doanh thu, chi phí, lợi nhuận hàng năm trong 3 năm đầu

\* Phương án về doanh thu, chi phí, lợi nhuận năm 20...

(ĐVT: Đồng)

### a. Dự kiến doanh thu một năm:

- Trong đó:

Doanh thu từng loại ...

### b. Dự kiến chi phí một năm:

\* Giá vốn hàng bán:

\* Chi phí tiền lương:

\* BHXH, BHYT:

\* Khấu hao tài sản cố định:

\* Chi phí khác:

### c. Lãi thu được một năm:

### d. Chi nộp thuế TNDN:

### đ. Lợi nhuận sau thuế:

\* Các năm tiếp theo, dự kiến các chỉ tiêu tăng khoảng từ 15 đến 20% so với năm trước liền kề.

## III. Phương án tài chính khác

\* Phương án tài chính năm 20...

(ĐVT: Đồng)

1	Quỹ Đầu tư phát triển	...%	
2	Quỹ Dự phòng TC	...%	
3	Quỹ Phúc lợi, khen thưởng	...%	
4	Quỹ đào tạo	...%	
5	Trả lãi theo mức độ sử dụng dịch vụ, công sức đóng góp	...%	
6	Trả lãi theo vốn góp	...%	

\* Các năm tiếp theo, dự kiến các chỉ tiêu tăng khoảng từ 15 đến 20% so với năm trước liền kề.

## PHẦN V. KẾT LUẬN

Căn cứ vào tình hình thực tế trên đây, HTX lập phương án này với mục đích mở rộng loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ nhằm đẩy mạnh doanh thu, tăng lợi nhuận, tạo thêm nhiều việc làm với thu nhập ổn định cho thành viên và người lao động, góp phần phát triển kinh tế và ổn định an sinh – xã hội địa phương./.

## ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA HỢP TÁC XÃ

(Ký và ghi họ tên)

Các giấy tờ gửi kèm:

- .....

- .....

**DANH SÁCH THÀNH VIÊN HỢP TÁC XÃ****I. THÀNH VIÊN LÀ CÁ NHÂN**

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Chỗ ở hiện tại	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Số, ngày, cơ quan cấp chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu	Vốn góp		Thời điểm góp vốn	Chữ ký của thành viên	Ghi chú
									Giá trị phần vốn góp <sup>1</sup> (bằng số; VND)	Tỷ lệ (%)			

**II. THÀNH VIÊN LÀ PHÁP NHÂN**

STT	Tên pháp nhân	Địa chỉ trụ sở chính	Số Giấy chứng nhận đăng ký (hoặc các giấy chứng nhận tương đương)	Vốn góp		Thời điểm góp vốn	Chữ ký của người đại diện theo pháp luật của pháp nhân	Ghi chú
				Giá trị phần vốn góp <sup>2</sup> (bằng số; VND)	Tỷ lệ (%)			

....., ngày...tháng... năm...

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
CỦA HỢP TÁC XÃ**  
(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)<sup>3</sup>

<sup>1</sup> Ghi tổng giá trị phần vốn góp của từng thành viên.<sup>2</sup> Ghi tổng giá trị phần vốn góp của từng thành viên.<sup>3</sup> Trường hợp thành lập mới thì không phải đóng dấu.

**DANH SÁCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, GIÁM ĐỐC (TỔNG GIÁM ĐỐC), BAN KIỂM SOÁT  
(HOẶC KIỂM SOÁT VIÊN) HỢP TÁC XÃ**

STT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Chỗ ở hiện tại	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Số, ngày, cơ quan cấp chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu đối với cá nhân	Vốn góp		Thời điểm góp vốn	Chức danh	Ghi chú
									Giá trị phần vốn góp <sup>1</sup> (bằng số; VNĐ)	Tỷ lệ (%)			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
<b>A. Danh sách hội đồng quản trị</b>													
<b>B. Giám đốc (tổng giám đốc)</b>													
<b>C. Danh sách ban kiểm soát (hoặc kiểm soát viên)</b>													

....., ngày ... tháng ... năm 20...

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
CỦA HỢP TÁC XÃ**  
(Ký, ghi họ tên và đóng dấu)

1 Ghi tổng giá trị phần vốn góp của từng thành viên

2 Trường hợp thành lập mới thì không phải đóng dấu

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày .... tháng .... năm 20...

**NGHỊ QUYẾT**

**Hội nghị thành lập Hợp tác xã .....**

Sau thời gian tuyên truyền vận động, được sự đồng ý của Lãnh đạo cấp trên, nhóm Sáng lập viên tổ chức Hội nghị thành lập hợp tác xã: .....

Về dự Hội nghị có các đồng chí:

1. ....;
2. ....;
3. ....

Cùng ..... thành viên của HTX (vắng:.... – lý do:.....).

Trong 1 buổi làm việc khẩn trương với tinh thần dân chủ, nghiêm túc, theo đúng quy định của Luật Hợp tác xã năm 2012, các văn bản pháp luật liên quan và hướng dẫn của cấp trên, Hội nghị đã thảo luận và thống nhất:

**QUYẾT NGHỊ**

I. Tán thành Điều lệ hợp tác xã .....; Phương án sản xuất, kinh doanh; Danh sách thành viên Hợp tác xã.

II. Bầu Hội đồng Quản trị Hợp tác xã gồm ... thành viên, bầu Chủ tịch Hội đồng Quản trị; Lựa chọn đồng chí Chủ tịch HĐQT (hoặc thành viên HĐQT) làm Giám đốc (Tổng Giám đốc HTX) hoặc thuê Giám đốc (Tổng Giám đốc HTX) ngoài;

Thống nhất thành lập Ban Kiểm soát HTX, bầu Ban Kiểm soát HTX gồm ... thành viên, bầu Trưởng Ban Kiểm soát HTX.

(Hoặc thống nhất việc không thành lập Ban Kiểm soát mà chỉ bầu Kiểm soát viên HTX)

III. Giao trách nhiệm cho Hội đồng Quản trị HTX xây dựng Nội quy, Quy chế hoạt động của HTX; Triển khai thực hiện nghiêm túc Điều lệ, Phương án sản xuất, kinh doanh; Quản lý, điều hành HTX hoạt động tốt, mang lại hiệu quả cao.

Nghị quyết đã được thông qua tại Hội nghị và được Hội nghị biểu quyết nhất trí 100%./.

Thư ký

Chủ tọa

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN**  
**Kiểm phiếu bầu hội đồng quản trị**

Hôm nay, ngày...tháng...năm 20...

Tại thôn (tổ dân phố) ....., xã (phường, thị trấn)....., huyện (thị xã, thành phố)....., tỉnh Quảng Bình; hội nghị thành lập HTX ..... tiến hành bầu hội đồng quản trị bằng hình thức bỏ phiếu kín.

**1. Danh sách ứng cử và đề cử:**

- Ứng cử:

1. Ông(Bà):.....,

2. Ông(Bà):.....,

.....

- Đề cử:

1. Ông(Bà):.....,

2. Ông(Bà):.....,

.....

- Như vậy, danh sách bầu cử hội đồng quản trị gồm:

1. Ông(Bà):.....,

2. Ông(Bà):.....,

.....

**2. Danh sách tổ kiểm phiếu:**

Sau khi biểu quyết, hội nghị thống nhất thành lập tổ kiểm phiếu gồm:

1. Ông(Bà):....., tổ trưởng

2. Ông(Bà):....., thư ký

3. Ông(Bà):....., tổ viên

**3. Kết quả bầu cử:**

Tổng số phiếu phát ra .... Tổng số phiếu thu vào ....., số phiếu hợp lệ:..... (.....%), Số phiếu không hợp lệ: ..... (.....%)

Kết quả kiểm phiếu:

1. Ông(Bà):....., có số phiếu bầu .../... (...%)

2. Ông(Bà):....., có số phiếu bầu .../... (...%)

3. Ông(Bà):....., có số phiếu bầu .../... (...%)

*Như vậy, hội đồng quản trị HTX nhiệm kỳ 20...-20... gồm:*

1. Ông(Bà):.....,

2. Ông(Bà):.....,

3. Ông(Bà):.....,

- Biên bản này được đọc trước hội nghị và nhất trí 100%..

**Tổ kiểm phiếu**

Tổ viên

Thư ký

Tổ trưởng

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN**  
**Kiểm phiếu bầu Chủ tịch hội đồng quản trị**

Hôm nay, ngày...tháng...năm 20...

Tại thôn (tổ dân phố) ....., xã (phường, thị trấn)....., huyện (thị xã, thành phố)....., tỉnh Quảng Bình; hội nghị thành lập HTX ..... tiến hành bầu Chủ tịch hội đồng quản trị bằng hình thức bỏ phiếu kín.

**1. Danh sách ứng cử và đề cử:**

- Ứng cử:

1. Ông(Bà):.....,

2. Ông(Bà):.....

.....

- Đề cử:

1. Ông(Bà):.....,

2. Ông(Bà):.....

.....

- Như vậy, danh sách bầu cử Chủ tịch hội đồng quản trị gồm:

1. Ông(Bà):.....,

2. Ông(Bà):.....,

3. Ông(Bà):.....

.....

**2. Danh sách tổ kiểm phiếu:**

Sau khi biểu quyết, hội nghị thống nhất thành lập tổ kiểm phiếu gồm:

1. Ông(Bà):....., tổ trưởng

2. Ông(Bà):....., thư ký

3. Ông(Bà):....., tổ viên

**3. Kết quả bầu cử:**

Tổng số phiếu phát ra .... Tổng số phiếu thu vào ....., số phiếu hợp lệ:..... (.....%), Số phiếu không hợp lệ: ..... (.....%)

Kết quả kiểm phiếu:

1. Ông(Bà):....., có số phiếu bầu .../... (...%)

2. Ông(Bà):....., có số phiếu bầu .../... (...%)

.....

**Như vậy, Chủ tịch hội đồng quản trị HTX nhiệm kỳ 20...-20... là:**

1. Ông(Bà):.....,

- Biên bản này được đọc trước hội nghị và nhất trí 100%..

**Tổ kiểm phiếu**

Tổ viên

Thư ký

Tổ trưởng

**- Đề cử: CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN**

**Kiểm phiếu bầu ban kiểm soát (hoặc kiểm soát viên)**

Hôm nay, ngày...tháng...năm 20...

Tại thôn (tô dân phố) ....., xã (phường, thị trấn)....., huyện (thị xã, thành phố)....., tỉnh Quảng Bình; hội nghị thành lập HTX ..... tiến hành bầu ban kiểm soát (hoặc kiểm soát viên) bằng hình thức bỏ phiếu kín.

**1. Danh sách ứng cử và đề cử:**

- Ứng cử:

1. Ông(Bà):.....,

2. Ông(Bà):.....

.....

- Đề cử:

1. Ông(Bà):.....,

2. Ông(Bà):.....

.....

- Như vậy, danh sách bầu Ban kiểm soát (hoặc kiểm soát viên) gồm:

1. Ông(Bà):.....,

2. Ông(Bà):.....,

3. Ông(Bà):.....

**2. Danh sách tổ kiểm phiếu:**

Sau khi biểu quyết, Hội nghị thống nhất thành lập tổ kiểm phiếu gồm:

1. Ông(Bà):....., tổ trưởng

2. Ông(Bà):....., thư ký

3. Ông(Bà):....., tổ viên

**3. Kết quả bầu cử:**

Tổng số phiếu phát ra .... Tổng số phiếu thu vào ....., số phiếu hợp lệ:.... (.....%), Số phiếu không hợp lệ: ..... (.....%)

Kết quả kiểm phiếu:

1. Ông(Bà):....., có số phiếu bầu .../... (...%)

2. Ông(Bà):....., có số phiếu bầu .../... (...%)

3. Ông(Bà):....., có số phiếu bầu .../... (...%)

**Như vậy, ban kiểm soát (hoặc kiểm soát viên) HTX nhiệm kỳ 20...-20... gồm:**

1. Ông(Bà):.....,

2. Ông(Bà):.....

- Biên bản này được đọc trước Hội nghị và nhất trí 100%..

**Tổ kiểm phiếu**

Tổ viên

Thư ký

Tổ trưởng



**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN**

**Kiểm phiếu bầu Trưởng ban kiểm soát**

Hôm nay, ngày...tháng...năm 20...

Tại thôn (tổ dân phố) ....., xã (phường, thị trấn)....., huyện (thị xã, thành phố)....., tỉnh Quảng Bình; hội nghị thành lập HTX ..... tiến hành bầu Trưởng ban kiểm soát bằng hình thức bỏ phiếu kín.

**1. Danh sách ứng cử và đề cử:**

- Ứng cử:

1. Ông(Bà):.....,

2. Ông(Bà):.....

.....

1. Ông(Bà):.....,

2. Ông(Bà):.....

.....

- Như vậy, danh sách bầu cử Trưởng ban kiểm soát gồm:

1. Ông(Bà):.....,

2. Ông(Bà):.....,

3. Ông(Bà):.....

.....

**2. Danh sách tổ kiểm phiếu:**

Sau khi biểu quyết, Hội nghị thống nhất thành lập tổ kiểm phiếu gồm:

1. Ông(Bà):....., tổ trưởng

2. Ông(Bà):....., thư ký

3. Ông(Bà):....., tổ viên

**3. Kết quả bầu cử:**

Tổng số phiếu phát ra .... Tổng số phiếu thu vào ....., số phiếu hợp lệ:..... (.....%), Số phiếu không hợp lệ: ..... (.....%)

Kết quả kiểm phiếu:

1. Ông(Bà):....., có số phiếu bầu .../... (...%)

2. Ông(Bà):....., có số phiếu bầu .../... (...%)

.....

*Như vậy, Trưởng ban kiểm soát HTX nhiệm kỳ 20...-20... là:*

1. Ông(Bà):.....,

- Biên bản này được đọc trước Hội nghị và nhất trí 100%..

**Tổ kiểm phiếu**

**Tổ viên**

**Thư ký**

**Tổ trưởng**